

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh của xã Dương Hòa năm 2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 132/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND xã Dương Hòa)

Nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản của Trung ương của Tỉnh, thị xã về công tác cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Dương Hòa nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Quyết định số 8001a/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2021 của UBND thị xã về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 của thị xã Hương Thủy, UBND xã ban hành Kế hoạch CCHC gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh của xã Dương Hòa năm 2023 như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Đẩy mạnh công tác CCHC, trọng tâm là tiếp tục đổi mới sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Đẩy mạnh công tác CCHC để tạo chuyển biến mạnh mẽ hiện đại hóa nền hành chính theo hướng khoa học, hiệu quả, hiện đại, sẵn sàng và thân thiện gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

- Đưa CCHC là nhiệm vụ thường xuyên, là giải pháp quan trọng trong chương trình làm việc năm 2023 của UBND xã, làm cơ sở chỉ đạo, điều hành, góp phần hoàn thành các Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023;

- Giữ vững kỷ cương, kỷ luật hành chính, thực hiện tốt đạo đức công vụ và văn hóa công sở, tăng cường ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ hướng tới nền hành chính kiểu mẫu;

- Chuyển biến mạnh mẽ hiện đại hóa nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp và hiệu quả, đảm bảo tính liên thông, đồng bộ, thống nhất và hội nhập nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên địa bàn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC;

- Các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch CCHC năm 2023 được gắn kết với các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã năm 2023;

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số, dịch vụ đô thị thông minh gắn liền với việc duy trì áp dụng có hiệu lực, hiệu quả hệ thống Quản lý chất lượng quản lý theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2015 trong

CCHC. Tập trung nâng cao nhận thức, đổi mới lề lối làm việc, phương thức quản trị hiện đại, trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước;

- Nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức, tăng cường công tác tuyên truyền, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá công tác cải cách hành chính nhằm đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trên địa bàn xã phục vụ tổ chức, người dân và doanh nghiệp. Thực hiện đầy đủ, đúng yêu cầu tự kiểm tra công tác CCHC tại xã.

II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CCHC

1. Cải cách thể chế

a) Chỉ tiêu:

Đảm bảo 100% văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) được ban hành đúng trình tự, thủ tục và đảm bảo chất lượng theo quy định Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

b) Nhiệm vụ:

- Tiếp tục triển khai đầy đủ, kịp thời văn bản QPPL của Trung ương, của tỉnh, của thị xã, của xã trên các lĩnh vực quản lý;

- Ban hành kịp thời, đúng quy định về thẩm quyền (về nội dung, thể thức) và trình tự thủ tục văn bản QPPL theo thẩm quyền;

- Thực hiện tốt công tác tự kiểm tra, tự rà soát hệ thống hóa các loại văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân xã, UBND xã ban hành đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật;

- Tiếp tục củng cố và hoàn thiện tổ chức bộ máy, gắn với nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách xã;

- Triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023 tại địa phương;

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện chính sách và giám sát thi hành pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Chỉ tiêu:

- Hoàn thành việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng khoa học, hiệu quả, hiện đại, sẵn sàng và thân thiện. Các thủ tục hành chính được xử lý chặt chẽ, thông tin xác thực và thống nhất. Hạn chế tối đa việc người dân, tổ chức phải chuẩn bị nhiều loại giấy tờ rườm rà và lặp đi lặp lại. hướng đến 90% người dân, tổ chức không phải cung cấp lại các giấy tờ, thông tin, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó; Các thủ tục hành chính được xử lý chính xác và nhanh chóng. Mục tiêu thời gian chờ của người dân giảm xuống còn 15 phút/ lượt. Tăng

năng suất và khả năng tiếp cận trung bình của cán bộ tại Hệ thống tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính; Các thủ tục hành chính được xử lý bằng các ứng dụng công nghệ thông tin và tập trung vào trải nghiệm của người dân, tổ chức. Bắt đầu từ việc số hóa, tạo ra cơ sở dữ liệu quốc gia, mục tiêu là 70% hồ sơ được tiếp nhận trực tuyến và 100% các hồ sơ giải quyết thành công được lưu trữ điện tử; Bộ phận Một cửa chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất và tài nguyên, thông tin phục vụ các nhu cầu của người dân; Cán bộ của Bộ phận Một cửa có năng lực, tác phong phục vụ thân thiện và tích cực hỗ trợ. Các giao diện tiếp nhận và trả kết quả trực tuyến dễ dàng sử dụng. Mục tiêu mức độ hài lòng khi giải quyết thủ tục hành chính đạt trên 95%.

- 100% TTHC được cập nhật công khai đầy đủ trên Trang Thông tin điện tử xã; được tích hợp, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công của tỉnh để đảm bảo thuận tiện cho việc khai thác, sử dụng;

- 100% TTHC được đưa vào tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông (trừ các TTHC đặc thù). Tiếp tục duy trì và giải quyết theo phương châm “4 tại chỗ” tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND xã;

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ TTHC được cung cấp dưới dạng dịch vụ công trực tuyến đạt tối thiểu 50%;

- Thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 60%;

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 95%;

- 100% phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính hoặc hành vi hành chính của cá nhân, tổ chức được xử lý dứt điểm, xử lý kịp thời, đảm bảo đúng quy định và quy trình;

- 90% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

b) Nhiệm vụ:

- Đẩy mạnh hơn nữa công tác kiểm soát TTHC một cách hiệu quả và toàn diện, bám sát các mục tiêu, yêu cầu cải cách của Chính phủ, của Tỉnh, của thị xã Hương Thủy; xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan; ưu tiên tập trung nguồn lực để tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC được giao gắn với siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; xử lý nghiêm theo quy định của Nhà nước đối với các tổ chức, cá nhân tác trách, nhũng nhiễu, gây phiền hà trong giải quyết TTHC cho tổ chức và công dân;

- Kiểm soát chặt chẽ việc giải quyết các TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp, bảo đảm phải đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện, trọng tâm là TTHC thuộc các lĩnh vực: Đất đai, Tư pháp - Hộ tịch, chính sách xã hội,... và các TTHC thuộc các lĩnh vực khác có số lượng, tần suất giao dịch lớn;

- Đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, đề nghị cấp trên loại bỏ các quy định không hợp pháp, không cần thiết, không hợp lý, bảo đảm thực chất. Tổ chức triển khai có kết quả chương trình cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025.

- Tiếp tục chuẩn hóa danh mục TTHC đảm bảo đúng theo các quy định hiện hành của pháp luật; cập nhật và công khai đầy đủ trên Trang thông tin điện tử xã về TTHC; tích hợp, đồng bộ với Công Dịch vụ công của tỉnh để đảm bảo thuận tiện cho việc khai thác, sử dụng;

- Tổ chức tốt việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC thuộc phạm vi quản lý của đơn vị; tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, giảm tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ; nghiêm túc thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn. Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh tác phong, lễ lối và thái độ làm việc của công chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã; xây dựng hình ảnh đội ngũ công chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tụy phục vụ Nhân dân;

- Tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử thuộc thẩm quyền giải quyết của xã; xây dựng kế hoạch tuyên truyền hàng năm về việc thực hiện TTHC trên môi trường điện tử để thu hút cá nhân, tổ chức khai thác, sử dụng TTHC một cách có hiệu quả;

- Tổ chức thực hiện kịp thời và có hiệu quả việc xử lý, phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp;

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, lan tỏa những mô hình mới, cách làm hay trong cải cách TTHC. Đẩy mạnh công tác tự kiểm tra, đôn đốc để kịp thời phát hiện và giải quyết những hạn chế, vướng mắc trong quá trình thực hiện, giúp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước;

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình của Tỉnh, thị xã, Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ;

- Tiếp tục đầu tư, trang cấp phương tiện, cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ TTHC tại Bộ phận một cửa; đề xuất cấp trên quan tâm bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao trình độ, kỹ năng công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức chuyên trách CCHC, làm việc tại Bộ phận một cửa thường xuyên giao tiếp với tổ chức, công dân.

3. Cải cách tổ chức bộ máy cơ quan hành chính nhà nước

a) Chỉ tiêu:

- Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN và các đoàn thể xã; Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN và các đoàn thể xã được đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động ở mức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

b) Nhiệm vụ:

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị, Chương trình hành động số 99/CTr-UBND ngày 28/5/2018 và số 100/CTr-

UBND ngày 28/5/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Kế hoạch số 37-KH/TU ngày 26/4/2018 và Kế hoạch số 41-KH/TU ngày 14/6/2018 của Ban Thường vụ Thị ủy, Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 22/6/2018 và Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 22/6/2018 của UBND thị xã về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII) về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; và tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

- Tiếp tục đổi mới tổ chức hoạt động của chính quyền địa phương theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

- Tiếp tục thực hiện theo dõi, đánh giá cán bộ, công chức phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng vị trí công tác. Thực hiện quản lý cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách của cơ quan theo đúng chức năng thẩm quyền được quy định.

- Thực hiện thường xuyên việc cải tiến, đổi mới tác phong, lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của UBND xã; tiếp tục sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc của UBND xã phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Chỉ tiêu:

Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định. 100% cán bộ, công chức bố trí đúng theo tiêu chuẩn chức danh vị trí việc làm.

b) Nhiệm vụ:

- Triển khai thực hiện nghiêm túc các VBQPPL về xây dựng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức, bảo đảm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển đất nước trong giai đoạn mới;

- Tiếp tục nghiên cứu, đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể, lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo chính để đánh giá, sử dụng cán bộ, công chức gắn chặt với công tác khen thưởng, kỷ luật;

- Tập trung nâng cao ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ của cán bộ, công chức, chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính, đạo đức công vụ, công chức. Đề xuất cấp trên quan tâm cử cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức gắn với vị trí việc làm;

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách xã và người đứng đầu đơn vị. Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ Tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ; Quyết định số 22/2019/QĐ-UBND ngày

16/5/2019 của UBND Tỉnh Thừa Thiên Huế về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 48/2018/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy định về Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

5. Cải cách tài chính công

a) Chỉ tiêu:

- Tăng cường các biện pháp để quản lý nguồn thu và đảm bảo nguồn thu, tập trung huy động các nguồn lực trong xã hội chi đầu tư phát triển. Thực hiện cân đối ngân sách xã theo hướng tích cực, thực hiện tiết kiệm triệt để, chống lãng phí trong sử dụng nguồn vốn ngân sách;

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý ngân sách, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu;

- Ban hành và thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý sử dụng tài sản công, đảm bảo nội dung chi không được vượt quá dự toán, phù hợp với hoạt động, bảo đảm cho cán bộ, công chức hoàn thành nhiệm vụ được giao.

b) Nhiệm vụ:

- Thực hiện có hiệu quả ngân sách dựa trên kết quả và chất lượng hoạt động, hướng vào kiểm soát đầu ra, chất lượng chi tiêu theo mục tiêu, nhiệm vụ của địa phương;

- Tiếp tục triển khai và thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP đối với các cơ quan nhà nước. Thực hiện quy định công khai tài chính theo Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ;

- Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, giám sát việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước. Thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí.

- Tập trung quản lý thu, chi ngân sách đảm bảo kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chính trị thường xuyên, đột xuất của địa phương. Nâng cao trách nhiệm, hiệu quả sử dụng tài sản, kinh phí từ ngân sách nhà nước, thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính công.

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Chỉ tiêu:

- Duy trì xây dựng và triển khai hệ thống thông tin chuyên ngành;

- 100% tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử;

- 100% tỷ lệ hồ sơ giải quyết TTHC được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin một cửa điện tử xã; nâng tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên 70 % tổng số hồ sơ giải quyết TTHC;

- Trên 95% người dân, doanh nghiệp hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến;

- Thực hiện quản lý Hệ thống chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; tiến tới ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), quản lý chất lượng theo hệ thống ISO điện tử.

b) Nhiệm vụ:

- Thực hiện quản lý và sử dụng chữ ký số, chứng thư số theo đúng quy định.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án kết nối mạng diện rộng của tỉnh bằng mạng truyền số liệu chuyên dùng CPNET và triển khai Internet. Tăng cường kết nối, tích hợp, trao đổi thông tin, dữ liệu giữa các cơ quan Đảng và Nhà nước.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong việc thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông. Tăng cường cải thiện, nâng cấp Trang thông tin điện tử của xã.

- Tiếp tục tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước; áp dụng có hiệu quả Quy trình quản lý văn bản đến, văn bản đi trong hoạt động của cơ quan.

- Đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015, xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước. Thường xuyên rà soát các TTHC để chuẩn hóa theo quy trình ISO 9001:2015, tăng cường tiếp nhận, giao trả trực tuyến TTHC mức độ 3, mức độ 4, tạo lập hồ sơ, tài khoản trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp.

- Tăng cường đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc hiện đại nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành.

7. Tổ chức chỉ đạo, điều hành

- Tổ chức triển khai kịp thời Kế hoạch CCHC của xã năm 2023.

- UBND xã ban hành kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2023, tăng cường công tác tuyên truyền về CCHC bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng theo ngành, lĩnh vực. Tổ chức biên soạn và phát hành rộng rãi các tài liệu thông tin về CCHC phù hợp với từng mục tiêu, yêu cầu, nội dung tuyên truyền, phổ biến đến từng đối tượng.

- Nâng cao nhiệm vụ người đứng đầu cơ quan trong việc triển khai và tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các chủ trương, biện pháp về CCHC và đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng ISO nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước; nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành, kỷ cương, kỷ luật trong cơ quan nhà nước của cán bộ, công chức, viên chức về CCHC.

- UBND xã ban hành Kế hoạch tự kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác CCHC tại để kịp thời rút kinh nghiệm, chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế.

(Các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng - Thống kê xã:

- Là công chức đầu mối thường trực giúp UBND xã hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Xây dựng báo cáo CCHC hàng quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất về tình hình thực hiện Kế hoạch này. Đồng thời, thường xuyên kiểm tra và tổng hợp việc thực hiện Kế hoạch; báo cáo UBND xã, Chủ tịch UBND xã hàng quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất.

- Tham mưu UBND xã triển khai, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện nội dung cải cách TTHC, kiểm soát và đơn giản hóa TTHC.

- Tham mưu UBND xã triển khai, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện nội dung xây dựng, phát triển chính quyền điện tử;

- Đôn đốc cán bộ, công chức trong việc đổi mới lề lối, phương thức làm việc thông qua gửi, nhận văn bản điện tử, xử lý hồ sơ công việc và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; điều hành dựa trên dữ liệu số; theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ do UBND xã, Chủ tịch UBND xã giao theo thời gian thực;

- Tham mưu UBND xã triển khai, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

- Tham mưu UBND xã triển khai, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện nội dung xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính phủ số; thực hiện báo cáo Hệ thống thông tin báo cáo Tỉnh;

- Đôn đốc các cán bộ, công chức thực hiện đổi mới lề lối, phương thức làm việc thông qua gửi, nhận văn bản điện tử, xử lý hồ sơ công việc và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; điều hành dựa trên dữ liệu số; theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, UBND thị xã giao theo thời gian thực.

2. Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã:

- Tham mưu UBND xã triển khai nhiệm vụ đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành VBQPPL và tổ chức thi hành pháp luật, công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn xã.

- Theo dõi, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện nội dung cải cách thủ tục.

3. Công chức Tài chính – Kế toán:

- Tham mưu UBND xã triển khai, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện nội dung cải cách tài chính công.

- Tham mưu UBND xã thẩm định, xem xét, quyết định kinh phí thực hiện các nhiệm vụ về chi đạo, điều hành công tác CCHC để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ.

4. Công chức Văn hóa - Xã hội, Cán bộ phụ trách đài truyền thanh xã:

- Tham mưu UBND xã triển khai công tác thông tin, tuyên truyền CCHC; tham mưu UBND xã xây dựng, triển khai kế hoạch thông tin, tuyên truyền CCHC dưới nhiều hình thức đa dạng, phong phú và phù hợp với tình hình thực tiễn.

5. Cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách xã:

Căn cứ Kế hoạch CCHC năm 2023 của xã để phối hợp tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả kế hoạch CCHC./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Thúc